**PHIẾU HƯỚNG DẪN TỰ HỌC MÔN NGHỀ ĐIỆN - TUẦN 15**

**Chương VII: THIẾT BỊ ĐIỆN TOẢ NHIỆT**

**Tiết 29; 30 - Bài 15: BÀN LÀ ĐIỆN – BẾP ĐIỆN (tt)**

1. **Phiếu hướng dẫn học sinh tự học**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **Tên bài học/chủ đề Khối lớp** | Nghề điện dân dụng  Lớp 8 |
| **Hoạt động 1**: ***Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | **TIẾT 29, 30**  1. Đọc MỤC 2/ trang 45 SGK Nghề điện 8  **Trả lời câu hỏi:**  -Dây đốt nóng được làm bằng vật liệu gì?  -Dây đốt nóng được đặt ở đâu?  -Chức năng của dây đốt nóng  -Vỏ gồm những bộ phận nào?  -Chức năng của đế? |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động 2**: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** | **CHƯƠNG VII: THIẾT BỊ ĐIỆN TOẢ NHIỆT**  Câu 1/ Hai bộ phận chính bếp điện là:  A. Đèn báo hiệu, thân bếp  B. Dây đốt nóng, thân bếp  C. Đèn báo hiệu, dây đốt nóng  D. Dây đốt nóng, công tắc chỉnh nhiệt độ  Câu 2/ Bếp điện có mấy loại  A. 2  B. 3  C. 4  D. 5  Câu 3/ Khi sử dụng bếp điện để tăng tuổi thọ của dây điện trở cần chú ý:  A.Giữ thân bếp luôn sạch  B. Không để nước rơi vào dây đốt nóng  C. Usd > Uđm  D. Usd < Uđm  Câu 4/ Ngoài nơi sản xuất, trên bàn ủi điện có các số liệu kỹ thuật:  A. Uđm, Iđm  B. Uđm, Pđm  C. Iđm, Pđm  D. Pđm, fđm  Câu 5/ Hai bộ phận chính bếp điện là:  A. Đèn báo hiệu, thân bếp  B. Dây đốt nóng, thân bếp  C. Đèn báo hiệu, dây đốt nóng  D. Dây đốt nóng, công tắc chỉnh nhiệt độ | Câu 6/ Công suất định mức của bàn là điện trong khoảng:  A. 300W ÷ 500W  B. 300W ÷ 800W  C. 300W ÷ 1.000W  D. 800W ÷ 1.200W  Câu 7/ Yêu cầu kỹ thuật của dây đốt nóng:  A. Điện trở suất lớn.  B. Chịu được nhiệt độ cao.  C. Dẫn điện tốt.  D. Điện trở suất lớn, chịu được nhiệt độ cao.  Câu 8: Bếp điện không nóng nguyên nhân là do:  A. Nước trào xuống dây điện trở  B. Không có điện  C. Dây điện trở nóng đỏ không đều  D. Cách điện ở các cọc nối điện vào bếp bị hỏng.  Câu 9: Chạm vào thân bếp điện bị điện giật nguyên nhân là do:  A. Nước trào xuống dây điện trở  B. Không có điện  C. Dây điện trở nóng đỏ không đều  D. Cách điện ở các cọc nối điện vào bếp bị hỏng.  Câu 10: Cách sửa chửa khi bếp điện không nóng:  A. Giữ cho nước không vào.  B. Nắn lại dây điện trở (loại trần) sao cho các vòng dây cách đều  C. Thay dây điện trở mới  D. Kiểm tra lại nguồn điện. |

**2. Các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

Trường:

Lớp:

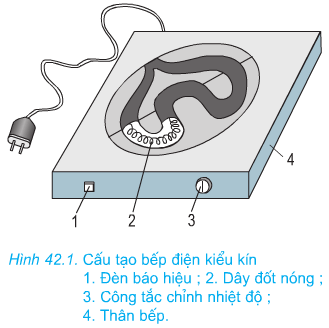
Họ tên học sinh:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Môn học** | **Nội dung học tập** | **Câu hỏi của học sinh** |
| Tự chọn điện 8 | Mục 1: | 1.  2. |

**Bài ghi của học sinh**

**Chương VII: THIẾT BỊ ĐIỆN TOẢ NHIỆT**

**Bài 15: BÀN LÀ ĐIỆN – BẾP ĐIỆN (tt)**

1. **Bàn là điện** (bàn ủi điện)
2. **Bếp điện**
3. ***Cấu tạo***

* Có 2 bộ phận chính: dây đốt nóng và thân bếp.
* Dây đốt nóng làm bằng hợp kim Ni-Cr
* Bếp điện có 2 loại:

1. Bếp điện kiểu hở

* Dây đốt nóng được quấn thành lò xo, đặt vào rãnh của thân bếp.

1. Bếp điện kiểu kín

* Dây đốt nóng đúc kín trong ống, đặt trên thân bếp.
* Ngoài ra trên thân bếp còn có đèn báo hiệu, công tắc điều chỉnh nhiệt độ theo yêu cầu sử dụng.

1. ***Nguyên lí làm việc***

* Dựa vào tác dụng nhiệt của dòng điện chạy trong dây đốt nóng.

1. ***Sử dụng bếp điện***

* Đúng điện áp định mức.
* Không để thức ăn, nước rơi vào dây đốt nóng, thường xuyên lau chùi bếp.
* Đảm bảo an toàn về điện và nhiệt.

**Những hư hỏng thường gặp ở bếp điện - cách sửa chữa**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Hiện tượng*** | ***Nguyên nhân*** | ***Biện pháp sửa chữa*** |
| - Dây điện trở bị đứt. | - Nước trào xuống dây điện trở  - Dây điện trở nóng đỏ không đều.  - Dây điện trở phẩm chất kém | - Giữ cho nước không vào.  - Nắn lại dây điện trở (loại trần) sao cho các vòng dây cách đều  - Thay dây điện trở mới |
| - Bếp không nóng. | - Không có điện.  - Mạch điện tiếp xúc xấu. | - Kiểm tra lại nguồn điện.  - Kiểm tra lại đầu tiếp điện, dây nối, núm kiểm soát nhiệt độ. |
| - Bị điện giật. | - Cách điện ở các cọc nối điện vào bếp bị hỏng. | - Sửa chữa hoặc thay mới. |

